BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP.HCM

DANH SÁCH GỘP LỚP LHP SAU KHI TÁCH NGÀNH KỸ THUẬT PHÂN TÍCH HK1 (2026 - 2027)

STT	Mã lớp học phần	Tên môn học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Số tiết lý thuyết	Số tiết thực hành	Sĩ số đăng ký	Lớp dự kiến	Ghi chú
1	420300079501	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		51	DHHO20A	
2	420300079502	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		45	DHHO20B	Gộp lớp do không đủ 50Sv
3	420300079503	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		44	DHHO20C	Gộp lớp do không đủ 50Sv
4	420300079504	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		36	DHHO20D	Gộp lớp do không đủ 50Sv
5	420300079505	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		45	DHHO20E	Gộp lớp do không đủ 50Sv
6	420300079506	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		54	DHHO20F	
7	420300079507	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		50	DHHO20ABC	
8	420300079508	Các quá trình và thiết bị cơ học	3	x	45		43	DHHO20CDE	Gộp lớp do không đủ 50Sv
9	420300059801	Hóa học màu sắc	3	x	45		42	DHHO20A	Gộp lớp do không đủ 50Sv
10	420300059802	Hóa học màu sắc	3	x	45		47	DHHO20B	Gộp lớp do không đủ 50Sv
11	420300059803	Hóa học màu sắc	3	x	45		53	DHHO20C	
12	420300059804	Hóa học màu sắc	3	x	45		37	DHHO20B	Gộp lớp do không đủ 50Sv
13	420300155001	Hóa học Polymer	3	x	45		65	DHHO20A	
14	420300155002	Hóa học Polymer	3	x	45		83	DHHO20B	
15	420300155003	Hóa học Polymer	3	x	45		1	DHHO20B	Gộp lớp do không đủ 50Sv
16	420300372501	Kỹ thuật xúc tác	3	x	45		49	DHHO20A	Gộp lớp do không đủ 50Sv
17	420300372502	Kỹ thuật xúc tác	3	x	45		66	DHHO20B	
18	420300372504	Kỹ thuật xúc tác	3	x	45		55	DHHO20D	
19	420300115301	Truyền nhiệt	3	x	45		53	DHHO20A	
20	420300115302	Truyền nhiệt	3	x	45		49	DHHO20B	Gộp lớp do không đủ 50Sv
21	420300115303	Truyền nhiệt	3	x	45		36	DHHO20C	Gộp lớp do không đủ 50Sv
22	420300115304	Truyền nhiệt	3	x	45		45	DHHO20D	Gộp lớp do không đủ 50Sv
23	420300115305	Truyền nhiệt	3	x	45		51	DHHO20E	
24	420300115306	Truyền nhiệt	3	x	45		56	DHHO20F	
25	420300115307	Truyền nhiệt	3	x	45		43	DHHO20ABC	Gộp lớp do không đủ 50Sv
26	420300115308	Truyền nhiệt	3	x	45		35	DHHO20CDE	Gộp lớp do không đủ 50Sv
27	420300376501	Vật liệu học	3	x	45		54	DHHO20A	
28	420300376503	Vật liệu học	3	x	45		48	DHHO20C	Gộp lớp do không đủ 50Sv
29	420300376504	Vật liệu học	3	x	45		46	DHHO20A	Gộp lớp do không đủ 50Sv
30	420300376505	Vật liệu học	3	x	45		47	DHHO20C	Gộp lớp do không đủ 50Sv